TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Duy Quyền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/9/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 25/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST – HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức P, sinh năm 1996; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt tạm giam: Thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị T; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 30/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; ngày 06/11/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/7/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

*** Bị hại**: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

* **Người làm chứng**: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1932. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/4/2023, khi bị cáo Nguyễn Đức P đang dùng dao chặt, phát ngọn cây sanh được trồng ở khu vực ngõ đi chung trước cổng nhà ông Phạm Văn C. Lúc này, ông C đi ra nói: "*Sao mày chặt cây nhà tao*". P trả lời: "*Tao thích chặt thì chặt, việc gì đến mày*", ông C nói: "*Cây này tao trồng, mày muốn chặt thì phải hỏi tao*". Sau đó, ông C nhặt một cành củi khô dưới gốc cây rồi ném về phía P nhưng không trúng. Thấy vậy, P trèo sang bên trần nhà gia đình mình rồi nhặt một viên gạch đỏ bám dính vữa xi măng - cát đã khô ném về phía ông C làm viên gạch trúng cánh tay bên phải của ông C vỡ thành hai nửa. P tiếp tục nhặt một viên trạc vữa xi măng - cát đã khô ném về phía ông C nhưng ông C tránh được nên không trúng. Sau đó, P bỏ xuống dưới nhà. Hậu quả: ông C bị rách da chảy máu vùng cánh tay bên phải.

Ngày 21/4/2023 ông Phạm Văn C đã có đơn yêu cầu khởi tố hình sự gửi đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B và đề nghị xử lý hình sự đối với Nguyễn Đức P theo quy định của pháp luật.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã thu giữ, tạm giữ: 02 (hai) nửa viên gạch đỏ bằng đất nung không còn nguyên vẹn có kích thước lần lượt là (14,5x8,5x5,5)cm và (8,5x5,5x5)cm (bề mặt bám dính vữa xi măng - cát) gạch đã qua sử dụng. 01 (một) viên gạch loại gạch xỉ bằng xi măng – cát có kích thước (11x4,5x2,5)cm, gạch đã qua sử dụng.

Ngày 25/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của ông Phạm Văn Chiến do thương tích gây nên. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 144/KLTTCT-TTPY ngày 28/4/2023 của Trung tâp Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"*1. Các kết quả chính:*

- 02 vết sây sát da bám vảy tiết tay phải (cánh và mu bàn tay phải).

- Bầm tím cánh - cẳng tay phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn Chiến tại thời điểm giám định là không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể. Các tổn thương khác (nếu có) và di chứng khi nạn nhân điều trị ổn định đề nghị Quý cơ quan cung cấp và trưng cầu giám định bổ sung.

Qua nghiên cứ hồ sơ, tài liệu và khám giám định, nhận định:

+ Không xác định được chiều hướng.

+ Sây sát da do vật có góc cạnh tác động trực tiếp gây nên. Bầm tím do vật tày tác động trực tiếp gây nên".

Ngày 10/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu giám định bổ sung mức độ tổn hại sức khỏe của ông Phạm Văn Chiến do thương tích gây nên. Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 164/KLTTCT-TTPY ngày 17/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"*1. Các kết quả chính:*

- 02 vết sây sát da bám vảy tiết tay phải (cánh và mu bàn tay phải).

- Bầm tím cánh - cẳng tay phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn Chiến tại thời điểm giám định là 01 % áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Qua nghiên cứ hồ sơ, tài liệu và khám giám định, nhận định:

+ Thương tích đã ổn định nên không có căn cứ xác định được chiều hướng.

+ Sây sát da do vật có góc cạnh tác động trực tiếp gây nên. Bầm tím do vật tày tác động trực tiếp gây nên".

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS-TA ngày 24/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức P về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P từ 09 tháng tù đến 01 năm tù. Tịch thu tiêu hủy 03 cục gạch.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận hành vi gây thương tích của mình đối với ông Chiến như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Chiều ngày 21/4/2023 giữa bị cáo Nguyễn Đức P và ông Phạm Văn C đã xảy ra tranh cãi nhau trong việc bị cáo P dùng dao chặt cành cây sanh trồng ven đường gần nơi ở của hai người thuộc thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Khi đang tranh cãi, bị cáo P đã dùng tay nhặt một viên gạch rồi từ trần nhà ném xuống về phía ông C làm viên gạch trúng cánh và mu bàn tay phải ông C. Hậu quả ông C tổn thương cơ thể là 01 % tại thời điểm giám định.

Do cùng ngày 21/4/2023 ông Phạm Văn C đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức P theo quy định của pháp luật vì vậy bị cáo Nguyễn Đức P đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*", "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*" quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây bất bình cho mọi người, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự. Bị cáo là người có nhân thân xấu do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt; Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến thái độ ăn năn hối cải, nhân thân, hoàn cảnh gia đình và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 cục gạch mà bị cáo dùng để ném ông Chiến do không có giá trị sử dụng vì vậy tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình để bố bị cáo bồi thường cho ông C 7.000.000 đồng; ông C đã nhận đủ tiền và không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (14/7/2023).

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 03 cục gạch; đặc điểm được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức P phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho ông C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.